TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2025/HS-ST
Ngày: 18-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Hoà.

2. Ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/TLST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly A D** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 08/3/1986, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 03/12; con ông Ly Bua Dầy, sinh năm 1968 và bà Lầu Thị Sùng, sinh năm 1969; vợ Vừ Thị Di, sinh năm 1986 và có 07 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2022, tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 22/8/2024, tạm giam từ ngày 31/8/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ly A D:

Bà **Lường Thị Thơm** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, do cần có ma túy để bán kiếm lời nên Ly A D gọi điện thông qua ứng dụng Messenger cho một người đàn ông dân tộc Mông tên Lầu A Nha để hỏi mua ma túy. Qua trao đổi, D mua được của Nha 01 túi hồng phiến với giá 1.200.000 đồng tại khu vực bản Háng Trợ, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Mua được ma túy, D mang cất giấu vào khe rừng cách nhà D khoảng 300 mét. Khoảng 05 giờ ngày 22/8/2024, có một

người đàn ông không quen biết gọi điện thoại bằng số thuê bao 0346.747.514 đến số thuê bao 0382.541.640 của D hỏi mua 01 gói Hồng phiến với giá 1.800.000 đồng và thỏa thuận D mang ma túy xuống bản Nà Muông, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để mua bán. Sau đó, D đi vào để lấy ma túy mà D đã cất giấu ở khe rừng trước đó rồi đi bộ mang xuống bản Nà Muông. Khoảng hơn 06 giờ cùng ngày thì D gặp người đàn ông đã hẹn ở dọc đường thuộc bản Nà Muông rồi cả hai cùng nhau vào bụi rậm bên đường để xem và trao đổi mua, bán ma túy. Hồi 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ly A D và người đàn ông đang trao đổi, mua bán ma túy ở bụi rậm thì bị tổ Công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của D 01 túi nilon màu xanh có nẹp nhựa bên trong có chứa 197 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 19,69 gam để ở dưới đất ngay cạnh chân của D nghi Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Do lực lượng mỏng nên người đàn ông mua ma túy của D chạy thoát vào rừng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu xanh có nẹp gắn cố định, bên trong túi chứa 197 viên nén màu hồng, trên bề mặt tất cả các viên đều có chữ "WY" nghi ma tuý tổng hợp; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xám, màn hình bị xước, tên máy: TECNO SPARK 7T, số IMEI 1: 351309183724202, số IMEI 2: 351309183724210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong được lắp 01 thẻ sim, trên bề mặt sim có in hàng số 898404800006564684.

Tại biên bản làm việc mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 13 giờ 50 phút, ngày 22/8/2024 xác định: 197 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên nén đều có ký hiệu "WY" nghi ma tuý loại Methamphetamine có khối lượng 19,69 gam. Gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1973/KL-KTHS, ngày 28/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Ly A D có khối lượng 19,69 gam là chất ma tuý: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-ĐBĐ ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Ly A D về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ly A D cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251 Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ly A D từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 18,9 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Ly A D 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xám, màn hình bị xước, tên máy: TECNO SPARK 7T, số IMEI 1: 351309183724202, số IMEI 2: 351309183724210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong được lắp 01 thẻ sim, trên bề mặt sim có in hàng số 8984048000065646 84.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Ly A D: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Ly A D để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Ly A D bị truy tố thấy rằng:

Hồi 06 giờ 30 phút ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại khu vực bản Nà Muông, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Ly A D đang có hành vi cất giấu trái phép 19,69 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép Methamphetamine của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ly A D đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: "*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam".

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực

tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Chiềng Sơ nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình, ông ngoại của bị cáo là Lầu A Già được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn là đối tượng nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án: Gồm 18,9 gam Methamphetemine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xám, màn hình bị xước, tên máy: TECNO SPARK 7T, số IMEI 1: 351309183724202, số IMEI 2: 351309183724210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong được lắp 01 thẻ sim, trên bề mặt sim có in hàng số 898404800006564684. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua bán ma tuý. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện bị cáo đã dùng chiếc điện thoại để liên lạc mua bán ma tuý. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại trên theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với Lầu A Nha, trú tại xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, người mà bị cáo khai đã bán ma tuý cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh tại xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên không có người nào có tên Lầu A Nha bị cáo đã khai. Vì vậy Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Lò Thị Chai sinh năm 1943, trú tại bản Pá Chuông, xã Na Son, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, chủ số thuê bao 0382.541.640 là thuê bao bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh, điều tra từ trước đến nay Lò Thị Chai chưa từng sử dụng điện thoại di động, cũng không cho ai mượn Căn cước công dân để đăng ký số thuê bao nào. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý hình sự, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Lò Thị Lan, sinh năm 2000, trú tại thôn Xóm Giáo, xã Đầm Hà, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh, chủ số thuê bao số 0346.747.514 là thuê bao đã liên lạc với bị cáo để hỏi mua ma tuý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã uỷ thác cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh tiến hành một số hoạt động điều tra, kết quả Lò Thị Lan chưa từng sử dụng Căn cước công dân của mình để đăng ký số thuê bao trên và cũng không biết ai đang sử dụng số thuê bao trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý hình sự, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Ly A D** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo **Ly A D** 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/8/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 18,9 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 túi nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Ly A D chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xám, màn hình bị xước, tên máy: TECNO SPARK 7T, số IMEI 1: 351309183724202, số IMEI 2: 351309183724210, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong được lắp 01 thẻ sim, trên bề mặt sim có in hàng số 898404800006564684.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 13/01/2025 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly A D.

4. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/02/2025)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện ĐBĐ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.